

Số: 635 /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 10 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phát động Phong trào thi đua “Bắc Kạn đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025”

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 03/8/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục các nhiệm vụ, dự án ưu tiên về chuyển đổi số năm 2022; Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy các tập thể, cá nhân phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trong chuyển đổi số của tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh phát động Phong trào thi đua “Bắc Kạn đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” (sau đây gọi tắt là *Phong trào thi đua*) với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh góp phần hoàn thành các mục tiêu cụ thể tại Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; phấn đấu đến năm 2025, Bắc Kạn nằm trong nhóm có kết quả xếp hạng trung bình về chuyển đổi số.

Thực hiện biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số của tỉnh; kịp thời phát hiện nhân tố mới, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, cách làm hay trong phong trào thi đua chuyển đổi số nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt đến tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn với nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp, phát huy được sáng kiến, sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải coi việc thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, luôn song hành trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của đơn vị; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương và doanh nghiệp.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải luôn đề cao trách nhiệm, vai trò trong việc chỉ đạo, tổ chức và thực hiện phong trào thi đua thường xuyên, liên tục, có đơn đốc, kiểm tra, đánh giá định kỳ, sơ kết và tổng kết đúng quy định, kịp thời phát hiện mô hình mới, nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt để bồi dưỡng, nhân rộng và tôn vinh. Công tác khen thưởng đảm bảo dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, đúng theo quy định hiện hành.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THI ĐUA VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối tượng thi đua

1.1. Tập thể: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

1.2. Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Nội dung thi đua

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền phổ biến, triển khai, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số giai đoạn 2022 - 2025.

2.2. Xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị; chủ động rà soát, tham mưu sửa đổi, xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số, thúc đẩy chính quyền số, khuyến khích doanh nghiệp và người dân tham gia vào nền kinh tế số, phát triển xã hội số.

2.3. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, sẵn sàng thử nghiệm các giải pháp, công nghệ mới nhằm đáp ứng yêu cầu và thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của tỉnh; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số.

2.4. Tích cực xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập và sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng chống tiêu cực, tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ liên quan đến chuyển đổi số.

2.5. Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng nhằm thu hút, tập hợp sự tham gia, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

2.6. Các nội dung ưu tiên thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số trong một số lĩnh vực cơ bản của giai đoạn 2022 - 2025 như sau:

- Chuyển đổi số trong ngành Nông nghiệp: Xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin nông nghiệp từ các nguồn dữ liệu: trồng trọt, chăn nuôi, thủy lợi và phòng chống thiên tai, kết hợp dữ liệu khí tượng - thủy văn, tình hình thiên tai, dịch bệnh và dữ liệu bản đồ nền. Sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng website trong công tác quảng bá, giới thiệu, quản lý, buôn bán sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Bắc Kạn. Phát triển các nền tảng số, nền tảng thương mại điện tử, nền tảng truy xuất nguồn gốc... cho nông nghiệp, nông thôn và người nông dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình sản xuất kinh doanh, quản lý, giám sát chuỗi cung ứng sản phẩm.

- Chuyển đổi số trong ngành Văn hóa, du lịch: Xây dựng và triển khai giải pháp du lịch qua hình ảnh đối với những di tích lịch sử quan trọng của tỉnh Bắc Kạn; phát triển ứng dụng di động dành cho khách du lịch Bắc Kạn để hỗ trợ du khách; sử dụng trang web du lịch chính thức để giúp du khách lên kế hoạch cho chuyến đi đến Bắc Kạn. Đẩy mạnh các dịch vụ thanh toán trực tuyến ở tất cả các điểm đến du lịch; xây dựng Hệ thống phần mềm quản lý thư viện số; sử dụng công nghệ số hóa tài nguyên tri thức trên toàn tỉnh Bắc Kạn

- Chuyển đổi số trong ngành Y tế: Hoàn thành việc triển khai hệ thống thông tin y tế, thu thập đầy đủ, chất lượng, kịp thời và được chia sẻ theo phân quyền và bảo mật. Thông tin y tế sử dụng hiệu quả trong công tác khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân, công tác quản lý theo dõi dịch bệnh và ra quyết định chính sách của ngành Y tế. Các bệnh viện, các trạm y tế triển khai phần mềm quản lý, số hóa bệnh án sử dụng bệnh án điện tử và nền tảng tư vấn khám chữa bệnh từ xa, đăng ký khám chữa bệnh từ xa, thực hiện thanh toán điện tử không dùng tiền mặt. Các dịch vụ y tế được cung cấp chủ yếu trên nền tảng số, hiệu quả, nhanh chóng, kịp thời. Thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, hoàn thiện việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo: Hoàn thiện và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành, số hóa các dữ liệu chuyên ngành, liên thông, tích hợp với kho

dữ liệu dùng chung của tỉnh nhằm phục vụ công tác quản lý và khai thác, chia sẻ dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo. Triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục, đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin cho giáo dục theo hướng hiện đại, thiết thực và hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học đổi mới công tác kiểm tra - đánh giá, phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học của giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Tập trung chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục, điện tử hóa và thực hiện ký số toàn bộ các văn bản quản lý của ngành; Thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; xây dựng nền tảng quản trị giáo dục thông minh góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính.

- Chuyển đổi số trong ngành Tài nguyên, môi trường: Xây dựng, cập nhật hệ thống kho tư liệu Tài nguyên môi trường dạng số phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng và chia sẻ thông tin dữ liệu Tài nguyên môi trường của tỉnh; triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số để ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chuyển đổi số trong ngành Xây dựng: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về hoạt động xây dựng và chuyên ngành: về nhà ở, bất động sản; về nguồn nguyên liệu dùng cho sản xuất vật liệu xây dựng; về quy hoạch xây dựng...

- Chuyển đổi số trong ngành Giao thông vận tải: Phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị, các đường cao tốc, quốc lộ. Chuyển đổi các hạ tầng logistics; triển khai hệ thống quản lý điều hành giao thông thông minh, đảm bảo ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng quản lý và điều hành hệ thống giao thông; dịch vụ thông tin giao thông; hỗ trợ lái xe an toàn trên địa bàn thành phố Bắc Kạn.

- Chuyển đổi số trong ngành Công Thương: Chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng, trong đó ưu tiên tập trung cho ngành điện lực hướng đến tối đa hóa và tự động hóa các mạng lưới cho việc cung ứng điện một cách hiệu quả; xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Công Thương tỉnh Bắc Kạn và các hệ thống hạ tầng và dịch vụ nhằm các doanh nghiệp, Hợp tác xã ứng dụng các giải pháp Thương mại điện tử và tham gia hội nhập phát triển trong các sàn giao dịch Thương mại điện tử trong và ngoài nước và của tỉnh Bắc Kạn; Đẩy mạnh ứng dụng online banking; khuyến khích các doanh nghiệp cũng như tiểu thương sử dụng các dịch vụ trực tuyến như trả lương qua ngân hàng, thanh toán online, mua sắm online.

- Chuyển đổi số trong ngành Tài chính - Ngân hàng: Xây dựng các ứng dụng, cơ sở dữ liệu chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, điều hành tài chính ngân sách, quản lý vốn đầu tư, quản lý tài sản công sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Đưa dịch vụ tài chính - ngân hàng đến gần hơn những đối tượng vùng sâu, vùng xa chưa có khả năng tiếp cận hoặc chưa được ngân hàng phục vụ dựa vào sự đổi mới sáng tạo của công nghệ như thanh toán di động.

- Chuyển đổi số trong ngành Khoa học và Công nghệ: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý khoa học và công nghệ tỉnh; xây dựng nền tảng truy xuất nguồn gốc của tỉnh, nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản cung cấp dịch vụ truy vết và chứng thực thông tin trong từng công đoạn, từ khâu sản xuất đến khâu vận chuyển và đến tay người tiêu dùng trong chuỗi giá trị nông nghiệp giúp minh bạch hóa chuỗi cung ứng, tối ưu chuỗi cung ứng; truy xuất nguồn gốc.

3. Lộ trình thực hiện

3.1. Từ năm 2022 đến năm 2023

- Năm 2022: các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch phát động, triển khai Phong trào thi đua trong phạm vi lĩnh vực, đối tượng phụ trách.

- Năm 2023: tổ chức triển khai Phong trào thi đua theo các nội dung kế hoạch phát động và tổ chức sơ kết Phong trào thi đua vào Quý IV/2023.

3.2. Từ năm 2024 đến năm 2025:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai Phong trào thi đua theo các nội dung kế hoạch phát động và tổ chức tổng kết Phong trào thi đua vào Quý IV/2025.

III. TIÊU CHUẨN THI ĐUA

1. Tiêu chuẩn thi đua đối với tập thể

- Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có nhiều sáng kiến, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết quả tốt.

- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố: Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, cấp huyện và 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

- 100% các cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh; kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dung (LGSP), hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh.

- Riêng các huyện, thành phố 100% báo cáo định kỳ về phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Các doanh nghiệp công nghệ thông tin phát huy thế mạnh của doanh nghiệp ký kết hợp tác, cung cấp thiết bị, phần mềm và các dịch vụ tiện ích khác cho hoạt động chuyển đổi số tại tỉnh đảm bảo tiến độ và chất lượng; tích cực hỗ trợ về ứng dụng công nghệ cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao.

2. Tiêu chuẩn thi đua đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có nhiều sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế chính sách, có nhiều sáng tạo trong tổ chức thực hiện, hướng dẫn hoặc tháo gỡ khó khăn cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng.

- Đối tượng khác (doanh nhân, trí thức, nhà khoa học...) có nhiều đóng góp công sức trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào chuyển đổi số của tỉnh Bắc Kạn.

IV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng hàng năm

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ kết quả và thành tích đạt được của cá nhân, tập thể trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua này là một trong những tiêu chí đánh giá bình xét khen thưởng toàn diện hằng năm.

2. Khen thưởng sơ kết, tổng kết

2.1. Khen thưởng cấp tỉnh

- Hình thức khen thưởng: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp căn cứ đối tượng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, mục III tại Kế hoạch này để lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc và lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Thông tin và Truyền thông. Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích thật sự tiêu biểu, xuất sắc và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng (gửi Sở Nội vụ qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn) với số lượng cụ thể như sau:

+ Sơ kết phong trào thi đua vào Quý IV năm 2023: Không quá 15 tập thể và 15 cá nhân.

+ Tổng kết phong trào thi đua vào Quý IV năm 2025: Không quá 20 tập thể và 25 cá nhân.

- Thành phần hồ sơ đề nghị khen thưởng (*01 bộ bản chính*) gửi về Sở Thông tin và Truyền thông, gồm:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị;

+ Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng;

+ Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có xác nhận của thủ trưởng đơn vị hoặc cơ quan, đơn vị trình khen thưởng (*mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ*).

2.2. Khen thưởng theo thẩm quyền (Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương; Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã)

Hình thức khen thưởng: Giấy khen.

Căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, người đứng đầu quy định về tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua và khen thưởng theo thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bám sát cơ sở, phát hiện, biểu dương tôn vinh khen thưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua hàng năm gửi về UBND tỉnh qua Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng).

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng)

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; thẩm định hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất và khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn, Báo Bắc Kạn

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

4. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố

Căn cứ chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và điều kiện cụ thể để xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể nhân dân các cấp

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số gắn phong trào thi đua với các cuộc vận động khác do đoàn thể đang triển khai thực hiện, tạo động lực mới cho việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

- Định kỳ hàng năm tất cả các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương gửi báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Bắc Kạn đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15/12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát động Phong trào thi đua “Bắc Kạn đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, nghiêm túc triển khai, thực hiện hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương có khó khăn vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn kịp thời báo cáo UBND tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông hoặc Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Ban ĐKT TW (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các cụm, khối thi đua của tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu VT, Thuyên.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Bình